

Số: 212 /2017/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 29 tháng 08 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 274/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 07 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị M, sinh năm 1955
- Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1953
- Cùng địa chỉ: ấp AT, xã LST, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Trần Thanh B**, sinh năm 1984
2. Chị **Trần Lê Yến N**, sinh năm 1999

Người đại diện theo ủy quyền của chị Trần Lê Yến N là anh Trần Thanh B (theo văn bản ủy quyền ngày 01/8/2017)

Cùng địa chỉ: ấp AT, xã LST, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 08 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 08 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị M, sinh năm 1955 và Ông Trần Văn T, sinh năm 1953, cùng địa chỉ: ấp AT, xã LST, huyện TO, tỉnh VLG

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Điều đã trưởng thành và không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng nuôi con.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị M và ông Trần Văn T mỗi người phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được miễn toàn bộ do thuộc diện người cao tuổi quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VLG;
- VKSND huyện TO;
- THADS huyện TO;
- UBND xã LST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Triệu Hữu